

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phân cấp thẩm quyền kiểm tra việc thực hiện pháp luật trong các lĩnh vực quản lý nhà nước ngành Xây dựng trên địa bàn tỉnh Bến Tre**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 1112/TTr-SXD ngày 24 tháng 5 năm 2024.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

**1. Phạm vi điều chỉnh**

Quyết định này quy định thẩm quyền kiểm tra việc thực hiện pháp luật trong các lĩnh vực quản lý nhà nước ngành Xây dựng trên địa bàn tỉnh Bến Tre.

**2. Đối tượng áp dụng**

a) Sở Xây dựng, Sở Công Thương, Sở Giao thông vận tải, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban Quản lý các khu công nghiệp (sau đây gọi là Cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh);

b) Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp huyện);

c) Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp xã);

d) Cơ quan được giao quản lý xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.

**Điều 2. Phân cấp thẩm quyền kiểm tra việc thực hiện pháp luật trong các lĩnh vực quản lý nhà nước ngành Xây dựng trên địa bàn tỉnh Bến Tre**

1. Sở Xây dựng tổ chức kiểm tra việc thực hiện pháp luật trong các lĩnh vực quản lý nhà nước ngành Xây dựng trên địa bàn tỉnh Bến Tre đối với các cơ quan, đơn vị: Sở Giao thông vận tải, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương, Ban Quản lý các khu công nghiệp, Ủy ban nhân dân cấp huyện và các đơn vị có liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước ngành Xây dựng.

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức kiểm tra việc thực hiện pháp luật đối với các lĩnh vực quản lý nhà nước ngành Xây dựng của cơ quan được giao quản lý xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã trong phạm vi địa bàn quản lý và các đơn vị có liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước ngành Xây dựng.

**Điều 3. Các lĩnh vực tổ chức kiểm tra**

1. Lĩnh vực quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị.
2. Lĩnh vực kiến trúc.
3. Lĩnh vực hoạt động đầu tư xây dựng.
4. Lĩnh vực phát triển đô thị.
5. Lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật.
6. Lĩnh vực nhà ở và công sở.
7. Lĩnh vực thị trường bất động sản.
8. Lĩnh vực vật liệu xây dựng.

**Điều 4. Trách nhiệm của cơ quan được phân cấp**

**1. Sở Xây dựng**

a) Xây dựng kế hoạch kiểm tra trước ngày 15 tháng 3 hàng năm để thực hiện hoạt động kiểm tra định kỳ; quyết định việc tổ chức kiểm tra đột xuất khi cần thiết; ban hành Quyết định kiểm tra theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 13 của Nghị định số 35/2023/NĐ-CP;

b) Tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Xây dựng trước ngày 31 tháng 12 hàng năm về kết quả kiểm tra việc thực hiện pháp luật trong các lĩnh vực quản lý nhà nước ngành Xây dựng trên địa bàn tỉnh Bến Tre (hoặc báo cáo đột xuất khi cần thiết).

**2. Ủy ban nhân dân cấp huyện**

a) Xây dựng kế hoạch kiểm tra trước ngày 15 tháng 3 hàng năm để thực hiện hoạt động kiểm tra định kỳ; quyết định việc tổ chức kiểm tra đột xuất khi cần

thiết; ban hành Quyết định kiểm tra theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 13 của Nghị định số 35/2023/NĐ-CP;

b) Tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Xây dựng trước ngày 15 tháng 12 hàng năm về kết quả kiểm tra việc thực hiện pháp luật trong các lĩnh vực quản lý nhà nước ngành Xây dựng trên địa bàn quản lý (hoặc báo cáo đột xuất khi cần thiết).

### **Điều 5. Tổ chức thực hiện**

1. Các sở, ngành tỉnh có trách nhiệm phối hợp, hỗ trợ kiểm tra trong trường hợp cần thiết. Sở Công Thương, Sở Giao thông vận tải, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban Quản lý các khu công nghiệp có trách nhiệm cử thành viên tham gia Đoàn kiểm tra khi Sở Xây dựng có yêu cầu.

2. Cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cơ quan được giao quản lý xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện đầy đủ, nghiêm túc trách nhiệm trong kiểm tra việc thực hiện pháp luật đối với các lĩnh vực xây dựng.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc thì các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan phải kịp thời phản ánh về Sở Xây dựng tổng hợp, báo cáo và đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết.

### **Điều 6. Điều khoản thi hành**

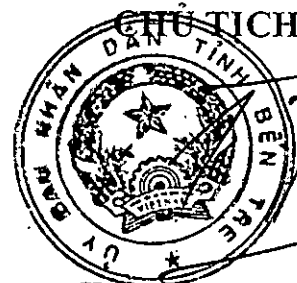
1. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương; Trưởng Ban Quản lý các khu công nghiệp; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 21 tháng 6 năm 2024./.

#### **Nơi nhận:**

- Như Điều 6;
- Bộ Xây dựng;
- Website Chính phủ;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp (kiểm tra);
- TT TU, TT HĐND tỉnh (báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh Bến Tre;
- Chánh, các Phó Chánh VP UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Sở Tư pháp (tự kiểm tra);
- UBND các huyện, thành phố;
- Đài PT&TH, Báo Đồng Khởi (đưa tin);
- Trung tâm thông tin điện tử Bến Tre;
- Các Phòng: TH, TCĐT, KSTTHC;
- Lưu: VT, Th.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



Trần Ngọc Tam